

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Hồ sơ thiết kế, dự toán**

**Công trình: Khoán bảo vệ rừng tự nhiên giai đoạn 2023 - 2025  
của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 62/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh 03 loại rừng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 17/2/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2023;*

*Quyết định số 3480/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh.*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 293/BC-SNN ngày 13/10/2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Hồ sơ thiết kế, dự toán công trình: Khoán bảo vệ rừng tự nhiên giai đoạn 2023 – 2025 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh, với nội dung như sau:

### **1. Tên công trình, chủ đầu tư, hình thức đầu tư**

- a) Tên công trình: Khoán bảo vệ rừng tự nhiên giai đoạn 2023 - 2025.
- b) Dự án: Thuộc Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025.
- c) Chủ đầu tư: UBND huyện Vĩnh Thạnh.
- d) Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh.
- đ) Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp.

### **2. Nội dung và quy mô công trình**

- a) Nội dung: Bảo vệ rừng tự nhiên hiện có.
- b) Quy mô công trình: 2.331,3 ha.

**3. Địa điểm xây dựng:** Tại các tiểu khu: 142A, 183, 184A, 184B, 188, 191, xã Vĩnh Hảo; tiểu khu 196B, 219, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

**4. Mục tiêu xây dựng công trình:** Bảo vệ diện tích rừng tự nhiên hiện có; phát huy được vai trò, chức năng của rừng phòng hộ đầu nguồn; hỗ trợ một phần chi phí nhằm khuyến khích việc bảo vệ và phát triển rừng; tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho hộ gia đình, cộng đồng tham gia nhận khoán bảo vệ rừng.

### **5. Đối tượng rừng giao khoán bảo vệ**

a) Về quy hoạch: Theo Quyết định số 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh 03 loại rừng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Bình Định, diện tích 2.331,3 ha thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ.

b) Đối tượng rừng: Diện tích 2.331,3 ha rừng tự nhiên thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ đã được giao khoán chuyển tiếp giai đoạn từ năm 2016 -2022, không có sự chồng chéo về diện tích với các công trình khác.

**6. Đối tượng nhận khoán:** Cộng đồng dân cư thôn thuộc 02 xã Vĩnh Hảo, Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định; cụ thể:

- Xã Vĩnh Hảo: Cộng đồng dân cư thôn Tà Địch với 69 hộ thành viên là người dân tộc thiểu số.

- Xã Vĩnh Thịnh: Cộng đồng dân cư thôn M2 với 68 hộ thành viên và Cộng đồng dân cư thôn M3 với 50 hộ thành viên là người dân tộc thiểu số và dân tộc Kinh nghèo.

**7. Các biện pháp bảo vệ:** Tuần tra, kịp thời phát hiện những tác nhân phá hoại rừng; phòng chống cháy rừng; tu sửa đường ranh giới lô, cọc mốc, bảng hiệu hộ nhận khoán.

**8. Tổng dự toán kinh phí thực hiện:** 1.800.346.425 đồng, làm tròn 1.800.346.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*). Trong đó:

a) Kinh phí chi trả bên nhận khoán: 1.573.627.500 đồng.

b) Kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu 7%: 110.153.925 đồng.

c) Kinh phí lập hồ sơ khoán: 116.565.000 đồng.

**9. Tiến độ giải ngân:** Năm 2023 – 2025 (*Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/12/2025*), cụ thể:

| T<br>T   | Hạng mục                                    | Vốn đầu tư Phân theo năm thực hiện (đồng) |                    |                    |                    |
|----------|---------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|
|          |                                             | Tổng                                      | 2023               | 2024               | 2025               |
|          | <b>Tổng</b>                                 | <b>1.800.346.425</b>                      | <b>303.651.825</b> | <b>748.347.300</b> | <b>748.347.300</b> |
| <b>1</b> | Kinh phí công tác bảo vệ rừng               | 1.573.627.500                             | 174.847.500        | 699.390.000        | 699.390.000        |
| <b>2</b> | Kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu (7%) | 110.153.925                               | 12.239.325         | 48.957.300         | 48.957.300         |
| <b>3</b> | Kinh phí lập hồ sơ                          | 116.565.000                               | 116.565.000        |                    |                    |

**10. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách Nhà nước cấp theo quyết định phân bổ vốn hàng năm của UBND tỉnh thuộc Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025.

a) Vốn ngân sách Trung ương: 1.690.192.500 đồng.

- Kinh phí chi trả cho hộ nhận khoán: 1.573.627.500 đồng;

- Kinh phí lập hồ sơ thiết kế: 116.565.000 đồng.

b) Vốn ngân sách địa phương: Kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu (7% kinh phí chi trả cho hộ nhận khoán): 110.153.925 đồng.

**11. Thời gian thực hiện:** Năm 2023 - 2025.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với UBND huyện Vĩnh Thạnh chỉ đạo Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- PCT TT UBND tỉnh N.T.Thanh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tự Công Hoàng**